4 điều cần lưu ý khi mua Máy Đo Kẹp

1 Chọn máy đo kẹp cho kết quả chính xác và có thể lặp lại

Máy đo kẹp của bạn có cung cấp số đo true-rms không?

Liệu đây là vấn đề với động cơ hay với máy đo kẹp của bạn?

Hãy chắc chắn rằng máy đo kẹp hoạt động cho bạn, chứ không phản lại bạn.

Hãy tưởng tượng bạn dành cả ngày khắc phục sự cố với động cơ chỉ để phát hiện ra rằng vấn đề không thực sự là với động cơ, mà với máy đo kẹp bạn sử dụng để đo. Bạn đánh cược danh tiếng của bạn vào khả năng hoàn thành công việc, hãy chắc chắn rằng máy đo kẹp hoạt động cho bạn, chứ không phản lại bạn.

Trước tiên, hãy chắc chắn rằng máy đo kẹp của bạn cung cấp số đo true-rms. Nếu không, nhiễu từ mọi yếu tố bao gồm bộ phận truyền động tần số biến đổi cho đến bóng đèn huỳnh quang compact có thể khiến cho số đo ít chính xác hơn.

2 Đảm bảo rằng máy đo kẹp hoạt động tại nơi bạn làm việc

Bạn đã bao giờ đánh rơi máy đo kẹp của bạn chưa?

Bạn có sử dụng máy đo kẹp ngoài trời không?

Bạn đã bao giờ dùng máy đo kẹp để tách các sợi dây điện chưa?

Nếu có, hãy chắc chắn rằng đồng hồ gá kẹp hoạt động tại nơi và theo cách bạn làm việc.

Có được kết quả chính xác và có thể lặp lại tại phòng thí nghiệm là sự khởi đầu tốt. Nhưng không phải lúc nào bạn cũng làm việc trong một môi trường sạch sẽ và có kiểm soát. Trước khi mua sản phẩm, hãy kiểm tra xem máy đo kẹp có được chỉ định hoạt động trong môi trường bạn làm việc không.

Hãy chắc chắn rằng bạn không mua máy đo kẹp được chỉ định chỉ làm việc trong nhà hoặc với dải hoạt động tối thiểu cao hơn 15 °F nếu bạn cho rằng bạn có thể thực hiện đo ngoài trời. Nếu máy đo kẹp không được thiết kế hoạt động ngoài trời, số liệu đo bạn có được có thể không chính xác.

Cuối cùng hãy chắc chắn rằng máy đo kẹp bạn đang sử dụng đủ bền để tiếp tục cung cấp kết quả tin cậy sau nhiều năm tách dây điện, rơi từ trên thang xuống và lăn lóc phía đằng sau xe tải.

3 Không hy sinh tính năng an toàn

Máy đo kẹp có định mức chính xác cho công việc bạn đang thực hiện không?

Bạn có thể sử dụng máy đo kẹp dễ dàng khi đeo thiết bị bảo vệ cá nhân không?

Nếu câu trả lời là không, bạn có thể gặp nguy hiểm.

Các công cụ kiểm tra và đo lường là hàng rào quan trọng giữa bạn và mối nguy hiểm. Chúng theo đúng nghĩa đen là sự mở rộng của cơ thể bạn ra môi trường rất nguy hiểm. Điều đầu tiên, hãy chắn chắn rằng bạn chọn máy đo kẹp với xếp loại thích hợp cho công việc bạn đang thực hiện.

Điều thứ hai, hãy chọn nhãn hiệu có danh tiếng cung cấp thiết bị kiểm tra an toàn và tin cậy. Ai cũng có thể mua máy đo kẹp và dán nhãn hiệu của họ lên đó. Chỉ có một vài nhà sản xuất thiết kế, sản xuất và kiểm tra thiết bị của chính họ để vượt các tiêu chuẩn an toàn quốc tế.

Cuối cùng, máy đo kẹp của bạn là một phần của hệ thống an toàn bao gồm thiết bị bảo vệ cá nhân (PPE). Bên cạnh việc có được PPE thích hợp, hãy chắc chắn rằng bạn có thể vận hành thiết bị kiểm tra và đo đạc của bạn dễ dàng với sự sẵn sàng của đồ dùng này.

4 Khi chọn các tính năng, hãy ưu tiên chất lượng hơn số lượng

Bạn không sử dụng tất cả các tính năng của máy đo kẹp của bạn?

Nếu vậy, bạn có thể tốn tiền và chức năng.

Ngày nay bạn có thể có được hầu như mọi thứ tích hợp trong chiếc máy đo kẹp (đo đạc cho bất kỳ người nào?). Càng nhiều tiện ích được tích hợp trong máy đo kẹp, máy đo kẹp càng khó sử dụng và thực hiện càng kém. Thay vì tìm cách có được nhiều tính năng nhất có thể, hãy chọn máy đo có các chức năng đo đạc bạn cần để hoàn thành công việc, không có bất kỳ thứ gì không mang lại ý nghĩa. Thêm vào đó, bạn không phải trả tiền cho những tính năng không liên quan đến công việc hiện tại.

©2012 Fluke Corporation. Specifications subject to change without notice. 6/2012 4230855A_VN

Modification of this document is not permitted without written permission from Fluke Corporation.

Fluke 323

Tùy chọn tốt nhất cho nhu cầu khắc phục sự cố chung, mang đi dễ dàng.

Khả năng đo:

- Đo dòng điện xoay chiều 400 A
- Đo điện áp xoay chiều và một chiều 600 V
- Điện áp và dòng điện xoay chiều true-rms giúp đo chính xác tín hiệu phi tuyến tính
- Đo điện trở lên đến 4000 Ω với khả năng phát hiện tính liên tục

Tính năng:

- Thiết kế thon gọn, tiện dụng
- Xếp loại an toàn CAT IV 300 V/CAT III 600 V
- Nút giữ
- Bảo hành hai năm
- Bao đựng mềm

Thông số kỹ thuật		
Dòng điện xoay chiều	Phạm vi	Độ chính xác
	400,0 A	2 % ± 5 chữ số (45 Hz đến 65 Hz) 2,5 % ± 5 chữ số (65 Hz đến 400 Hz)
Điện áp xoay chiều	Phạm vi	Độ chính xác
	600,0 V	1,5 % ± 5 chữ số
Điện áp một chiều	Phạm vi	Độ chính xác
	600,0 V	1,0 % ± 5 chữ số
Điện trở	Phạm vi	Độ chính xác
	400,0 Ω	1,0 % ± 5 chữ số
	4000 Ω	
Tính liên tục	≤ 70 Ω	
Lưu trữ dữ liệu	Có	
Xếp hạng loại	CAT III 600 V, CAT IV 300 V	

Fluke 324

Đo điện nói chung với khả năng đo nhiệt độ và điện dung.

Khả năng đo:

- Đo dòng điện xoay chiều 400 A
- Đo điện áp xoay chiều và một chiều 600 V
- Điện áp và dòng điện xoay chiều true-rms giúp đo chính xác tín hiệu phi tuyến tính
- Đo điện trở lên đến 4000 Ω với khả năng phát hiện tính liên tục
- Đo nhiệt độ và điện dung

Tính năng:

- Thiết kế thon gọn, tiện dụng
- Màn hình có đèn nền
- Xếp loại an toàn CAT IV 300 V/CAT III 600 V
- Nút giữ
- Bảo hành hai năm
- Bao đựng mềm

Thông số kỹ thuật		
Dòng điện xoay chiều	Phạm vi	Độ chính xác
	40,00 A	1,5 % ± 5 chữ số (45 Hz đến 400 Hz) Thêm 2% đối với vị trí nhạy cảm
	400,0 A	
Điện áp xoay chiều	Phạm vi	Độ chính xác
	600,0 V	1,5 % ± 5 chữ số
Điện áp một chiều	Phạm vi	Độ chính xác
	600,0 V	1,0 % ± 5 chữ số
Điện trở	Phạm vi	Độ chính xác
	400,0 Ω	1,0 % ± 5 chữ số
	4000 Ω	
Tính liên tục	≤ 30 Ω	
Điện dung	100.0 µF đến 1000 µF	
Đèn nền	Có	
Lưu trữ dữ liệu	Có	
Nhiệt độ tiếp xúc	-10,0 °C đến 400,0 °C (14,0 °F đến 752,0 °F)	
Xếp hạng loại	CAT III 600 V, CAT IV 300 V	

Fluke 325

Những tính năng ac/dc lớn trong hình dáng nhỏ gọn.

Khả năng đo:

- Đo dòng điện xoay chiều và một chiều 400 A
- Đo điện áp xoay chiều và một chiều 600 V
- Điện áp và dòng điện xoay chiều true-rms giúp đo chính xác tín hiệu phi tuyến tính
- Đo điện trở lên đến 40 kΩ với khả năng phát hiện tính liên tục
- Đo nhiệt độ và điện dung
- Đo tần số
- Chức năng Tối thiểu/Tối đa

Tính năng:

- Thiết kế thon gọn, tiện dụng
- Màn hình có đèn nền
- Xếp loại an toàn CAT IV 300 V/CAT III 600 V
- Nút giữ
- Bảo hành hai năm
- Bao đựng mềm

Thông số kỹ thuật		
Dòng điện xoay chiều	Phạm vi	Độ chính xác
	40,00 A	2 % ± 5 chữ số (45 Hz đến 65 Hz) 2,5 % ± 5 chữ số (65 Hz đến 400 Hz)
	400,0 A	
Điện áp xoay chiều	Phạm vi	Độ chính xác
	600,0 V	1,5 % ± 5 chữ số
Điện áp một chiều	Phạm vi	Độ chính xác
	600,0 V	1,0 % ± 5 chữ số
Điện trở	Phạm vi	Độ chính xác
	400,0 Ω	1,0 % ± 5 chữ số
	4000 Ω	
	40,00 kΩ	
Tính liên tục	≤ 30 Ω	
Điện dung	100.0 µF đến 1000 µF	
Tần số	5,0 Hz đến 500,0 Hz	
Đèn nền	Có	
Lưu trữ dữ liệu	Có	
Nhiệt độ tiếp xúc	-10,0 °C đến 400,0 °C (14,0 °F đến 752,0 °F)	
Tối thiểu/Tối đa	Có	
Xếp loại	CAT III 600 V, CAT IV 300 V	

LÀM VIỆC VỚI THIẾT BỊ TỐT NHẤT.

Máy đo kẹp True-rms Fluke Dòng 320